

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: 167/2010/TT-BQP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2010

THÔNG TƯ

**Về việc quy định tuyển chọn và gọi công dân
nhập ngũ hàng năm**

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 1981 đã được sửa đổi, bổ sung năm 1990, năm 1994 và năm 2005;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 104/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng,

THÔNG TƯ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn đối với công dân nhập ngũ; trách nhiệm của các cơ quan, địa phương, đơn vị, cá nhân trong việc tổ chức thực hiện tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ (tuyển quân) hàng năm.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Đối với nam công dân từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi, thực hiện chế độ phục vụ tại ngũ theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005.

b) Đối với nữ công dân vào phục vụ trong Quân đội: theo yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội, Bộ Quốc phòng đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định gọi nhập ngũ.

c) Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan trong việc tổ chức thực hiện tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ.

Điều 2. Mục tiêu, yêu cầu trong công tác tuyển quân

1. Mục tiêu: Nâng cao chất lượng để xây dựng lực lượng thường trực, lực lượng dự bị động viên và góp phần xây dựng cơ sở chính trị ở địa phương, đặc biệt là các địa phương vùng sâu, vùng xa, địa bàn trọng yếu.

2. Yêu cầu: Thực hiện đúng quy trình, quy định của pháp luật, tuyển đủ số lượng, nâng cao chất lượng và bảo đảm an toàn, tiết kiệm.

Điều 3. Chỉ tiêu và thời gian

1. Thực hiện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm.

Giao Tổng Tham mưu trưởng quyết định việc tuyển nhận công dân nhập ngũ hàng năm.

2. Cấp tỉnh và cấp sư đoàn, lữ đoàn, trung đoàn tuyển quân 2 đợt/năm, mỗi đợt tuyển 50% so với chỉ tiêu cả năm; cấp huyện và cấp tiểu đoàn tuyển quân một đợt/năm.

Điều 4. Tiêu chuẩn tuyển quân

1. Tuổi đời:

Từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi. Gọi từ lứa tuổi thấp đến lứa tuổi cao.

2. Tiêu chuẩn chính trị, đạo đức:

a) Thực hiện theo hướng dẫn của liên Bộ Quốc phòng-Bộ Công an về tiêu chuẩn chính trị, nguyên tắc, thủ tục tuyển chọn công dân vào phục vụ trong Quân đội.

b) Những cơ quan, đơn vị trọng yếu, tuyển chọn theo quy định của Bộ Quốc phòng về nguyên tắc tuyển chọn, điều động người vào làm việc ở cơ quan, đơn vị trọng yếu, cơ mật.

c) Bộ Tư lệnh bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Lữ đoàn 144, Đoàn Nghi lễ Quân đội thuộc Bộ Tổng Tham mưu thực hiện tuyển chọn tiêu chuẩn riêng theo quyết định của Bộ Quốc phòng.

d) Những công dân xăm da (bằng kim) có hình mang tính kinh dị, kỳ quái, kích động, bạo lực gây phản cảm ở những vị trí lộ diện như mặt, cổ, tay (từ 1/3 dưới cánh tay trở xuống); chân (1/3 từ dưới đùi trở xuống), không gọi nhập ngũ vào Quân đội.

3. Tiêu chuẩn sức khỏe:

a) Tuyển những công dân có sức khỏe loại 1, 2, 3 theo tiêu chuẩn sức khỏe quy định của liên Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng về việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự.

b) Các đơn vị quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư này thực hiện các tiêu chuẩn riêng theo quy định của Bộ, các tiêu chuẩn khác về sức khỏe thực hiện theo tiêu chuẩn chung.

c) Những công dân mắc tật khúc xạ về mắt (cận thị, viễn thị), nghiện ma tuý, nhiễm HIV, AIDS, không gọi nhập ngũ vào Quân đội.

4. Tiêu chuẩn học vấn:

a) Tuyển chọn và gọi nhập ngũ những công dân có trình độ học vấn lớp trở lên. Những địa phương thực sự có khó khăn không đảm bảo đủ chỉ tiêu giao quân thì được tuyển chọn số có trình độ học vấn lớp 7.

b) Các xã thuộc vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, các xã biên giới được tuyển từ 20-25% có trình độ học vấn cấp tiểu học, còn lại là trung cơ sở trở lên, nếu vẫn không tuyển đủ chỉ tiêu có thể tuyển một số không biết chữ để vừa huấn luyện, vừa học tập để nâng cao trình độ học vấn nhằm góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở cho địa phương sau khi xuất ngũ.

c) Tích cực tuyển chọn, gọi nhập ngũ những công dân đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và đào tạo nghề để giảm bớt lưu lượng đào tạo trong Quân đội, góp phần thực hiện công bằng xã hội và nâng cao chất lượng xây dựng Quân đội.

Điều 5. Tạm hoãn và miễn gọi nhập ngũ

Thực hiện theo Điều 29, Điều 30, khoản 4 Điều 56 Luật Nghĩa vụ quân sự hiện hành; quy định của Chính phủ và hướng dẫn của liên Bộ Quốc phòng - Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ tương bình đối với công dân nam trong độ tuổi gọi nhập ngũ.

Điều 6. Trách nhiệm của địa phương giao quân

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp; làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục sâu rộng về Luật Nghĩa vụ quân sự trong nhân dân, nhất là công dân trong độ tuổi gọi nhập ngũ; kiện toàn Hội đồng nghĩa vụ quân sự đủ số lượng, đúng thành phần quy định; phát huy và nâng cao vai trò trách nhiệm của cả hệ thống chính trị ở địa phương (Hội đồng nghĩa vụ quân sự, chi bộ, chi đoàn, hội phụ nữ, thôn, bản...), đặc biệt là vai trò làm tham mưu của cơ quan quân sự giúp cấp uỷ, Uỷ ban nhân dân trong suốt quá trình tuyển quân, chú trọng vai trò của trưởng thôn (ấp, bản, làng, khu phố...) để tuyển chọn công dân nhập ngũ và phân rõ trách nhiệm cho từng tổ chức, cá nhân.

2. Căn cứ chỉ tiêu giao quân hàng năm để có kế hoạch giao chỉ tiêu tuyển quân cho các địa phương, đơn vị phù hợp với khả năng của từng địa phương, gắn với địa bàn động viên của các đơn vị, đảm bảo tất cả các xã đều có người nhập ngũ. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 135/1998/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn miền núi và vùng sâu, vùng xa; tuyển chọn ít nhất mỗi xã một công dân để gọi nhập ngũ nhằm tạo nguồn cán bộ cơ sở cho địa phương, chú trọng đến những thôn, bản, làng chưa có Đảng viên.

3. Thực hiện tuyển quân tròn khâu theo phương châm “Tuyển người nào, chắc người đó”.

LawSoft * Hotline: 1900 619 884 - 896 - 879
 www.ThuVienPhapLuat.vn

a) Cấp tỉnh là cấp giao chỉ tiêu, chỉ đạo Hội đồng nghĩa vụ quân sự và các ban, ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra cấp huyện, xã thực hiện công tác tuyển quân.

b) Cấp huyện là cấp trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, điều hành công tác tuyển quân và phân công thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự, cán bộ bám sát cơ sở mỗi đồng chí chịu trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo một số xã, phường, thị trấn; đồng thời cùng với địa phương nơi được phân công chịu trách nhiệm về chất lượng, chỉ tiêu giao quân. Phân công rõ trách nhiệm cho tổ chức, cá nhân tham gia xét duyệt khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự và chịu trách nhiệm về kết quả xét duyệt khám tuyển gọi công dân nhập ngũ. Tổ chức xét duyệt những trường hợp được tạm hoãn và miễn gọi nhập ngũ đúng quy định của pháp luật. Chốt quân số, phát lệnh gọi nhập ngũ. Hoàn chỉnh đầy đủ thủ tục hồ sơ (kể cả hồ sơ đảng viên và đoàn viên) của công dân được gọi nhập ngũ để giao cho đơn vị nhận quân. Thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình của các công dân trong danh sách đã chốt quân số với đơn vị nhận quân. Nắm chắc cơ số quân trang của các công dân được gọi nhập ngũ để cung cấp cho đơn vị nhận quân cấp phát quân trang cho phù hợp.

c) Cấp xã là cấp trực tiếp tuyển chọn thông qua các bước ở cơ sở, phát huy dân chủ, kết quả bình cử, công khai từ khu phố, thôn, xóm ... và chịu trách nhiệm về chất lượng, chỉ tiêu giao quân. Cung cấp thông tin về những vấn đề đột xuất mới phát sinh của công dân nhập ngũ cho Ban chỉ huy quân sự cấp huyện để thông báo cho đơn vị nhận quân biết động viên, quản lý ngay từ ngày đầu nhập ngũ.

d) Không tổ chức khung đi thăm nhập "3 gặp, 4 biết".

4. Công tác sơ tuyển, xét duyệt phải chặt chẽ, theo đúng các tiêu chuẩn quy định. Gọi khám sức khỏe và phát lệnh gọi nhập ngũ hợp lý. Tổ chức các đoàn khám sức khỏe đủ thành phần, đủ trang thiết bị; chọn địa điểm khám phù hợp để đảm bảo chất lượng khám tuyển, kết luận chính xác, nhanh gọn. Tổ chức tập huấn kỹ cho các đối tượng tham gia tuyển quân, đặc biệt là Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp xã.

5. Giải quyết và xử lý nghiêm các sai phạm trong quá trình tuyển quân; tuy mức độ sai phạm xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật, thông báo công khai rộng rãi để giáo dục, răn đe, tạo sự nhất trí cao trong quần chúng nhân dân, chống các biểu hiện tiêu cực, gò ép, áp đặt.

Điều 7. Trách nhiệm của đơn vị nhận quân

1. Tổ chức cán bộ hiệp đồng với địa phương giao quân để thống nhất về chỉ tiêu, thời gian nghiên cứu hồ sơ và chốt quân số với địa phương trước ngày cơ quan quân sự cấp huyện phát lệnh gọi nhập ngũ từ 5-10 ngày; dự lễ giao nhận quân, tổ chức vận chuyển quân về đơn vị.

2. Các đơn vị sau đây được thăm nhập "3 gặp, 4 biết", tổ chức khung cán bộ thực hiện thăm nhập theo quy định của Bộ Quốc phòng:

a) Bộ Tư lệnh bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Lữ đoàn 144, Đoàn Ngã Lũy Quân đội thuộc Bộ Tổng Tham mưu; Trung đoàn 293, Lữ đoàn 72 thuộc Bộ Tư lệnh Công binh.

b) Đối với Binh chủng Đặc công; Lữ đoàn 126, Lữ đoàn 147, Lữ đoàn 161 thuộc Quân chủng Hải quân và Tổng cục II có yêu cầu cao hơn về tiêu chuẩn sức khoẻ được thực hiện thâm nhập "3 gấp, 4 biết" theo quyết định của Bộ về việc tuyển nhận công dân nhập ngũ hàng năm cho đơn vị.

3. Tổ chức cấp phát quân trang cho chiến sĩ mới trước ngày giao nhận quân bảo đảm thống nhất, phù hợp với từng quân binh chủng và điều kiện thời tiết, khí hậu, vùng miền (Tổng cục Hậu cần chịu trách nhiệm hướng dẫn việc thực hiện cấp phát quân trang).

4. Phối hợp với địa phương tổ chức giao nhận chiến sĩ mới về đơn vị bằng xe ca hoặc tàu hỏa, tàu thủy bảo đảm an toàn tuyệt đối, không để lưu quân dài ngày tại địa phương.

5. Sau khi nhận quân về đơn vị tổ chức phúc tra sức khoẻ và các tiêu chuẩn khác theo quy định; nếu có trường hợp không đủ tiêu chuẩn phải trả về địa phương thì thông báo cho cơ quan Quân sự cấp huyện đến nhận công dân và chịu trách nhiệm đưa công dân khác đủ tiêu chuẩn đến bù đổi tại đơn vị. Thời gian bù đổi trong 10 ngày, kể từ ngày nhận quân.

Điều 8. Tổ chức hiệp đồng tuyển quân

1. Cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức hiệp đồng với đơn vị nhận quân để thống nhất về chỉ tiêu, thời gian nghiên cứu hồ sơ, chốt quân số và giao nhận quân.

a) Cấp tỉnh hiệp đồng với cấp sư đoàn, lữ đoàn và tương đương (cấp trực thuộc các đơn vị trực thuộc Bộ).

b) Cấp huyện hiệp đồng với cấp trung đoàn và tương đương (cấp trực thuộc cấp sư đoàn và tương đương).

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện chỉ đạo cơ quan Quân sự và cơ quan Công an cùng cấp phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ vào Quân đội nhân dân và Công an nhân dân; cơ quan Công an và cơ quan Quân sự cấp huyện cùng thống nhất về chỉ tiêu, nhân sự tuyển quân vào Công an. Những trường hợp được cơ quan Công an tuyển chọn, gọi nhập ngũ thì cơ quan Quân sự địa phương không gọi khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

3. Các địa phương và đơn vị phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với nhau trong suốt quá trình tuyển nhận và quản lý bộ đội. Đơn vị nhận quân chuẩn bị tốt mọi mặt để tiếp nhận và huấn luyện chiến sĩ mới theo đúng kế hoạch.

Điều 9. Tổ chức lễ giao nhận quân

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo thống nhất việc tổ chức lễ giao nhận quân cho các đơn vị Quân đội và đơn vị Công an trong cùng một ngày để tạo nên khí thế của ngày hội giao quân.

LawSot.com * Hotline: +84-930303771 * www.ThuVienPhapLuat.com

2. Tổ chức lễ giao nhận quân thực hiện theo Hướng dẫn số 2280/HD-QP ngày 16 tháng 8 năm 2000 của Bộ Quốc phòng; biên bản giao nhận được các địa phương, đơn vị ký kết ngay sau khi kết thúc buổi lễ.

Điều 10. Trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan của Bộ Quốc phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện; hiệp đồng chặt chẽ, thường xuyên nắm chắc tình hình, kiểm tra đôn đốc, giải quyết đầy đủ các mặt đảm bảo để địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện tuyển quân đạt kết quả tốt.

2. Cấp uỷ, chính quyền địa phương, chỉ huy các đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt. Trong quá trình thực hiện báo cáo kịp thời kế hoạch, kết quả triển khai và phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Bộ Quốc phòng để xem xét, giải quyết.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2010. Những quy định trước đây về tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ trái với quy định của Thông tư này đều bãi bỏ.

2. Tổng Tham mưu trưởng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chỉ huy các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /h

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thủ trưởng BQP, BTM;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Bộ CHQS các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Cục: Tác chiến, Q.huấn, Quân lực/BTMM;
- Bảo vệ, Tổ chức/TCCT; Quân y, Vận tải, Q.như/TCHC; Tài chính/BQP;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Lưu: VT, NC (Ta24/b).



BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Phùng Quang Thanh